THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC SINH HOẠT LỚP, CHI ĐOÀN, CHI HỘI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2017-2018

(Theo thông báo số ...412.../TB-ĐHLN-CTCTSV ngày 12/3/2018 của Hiệu trưởng)

I. Khoa QLTNR&MT

(Buổi tối thứ Hai lần thứ nhất hàng tháng các ngày: 05/3, 02/4, 07/5, 04/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59A KHMT	202 G3	60A QLTNR	104 G3	61 QLTN & MT	202 G1	62A QLTNR	205 G1
2	59B KHMT	304 G3	60B QLTNR	304 G2	61 KHMT	103 G1	62B QLTNR	105 G3
3	59C KHMT	109 G4	60C QLTNR	204 G3	61A QLTNR	203 G1	62 QLTN & MT	306 G1
4	59A QLTNTN (TT)	401 G3	60 QTNV	103 G3	61B QLTNR	304 G1	62 KHMT	302 G3
5	59B QLTNTN (TT)	402 G3	60 QTNA	204 G1	61 QLTNTN (TT)	101 G1	62 BVTV	206 G1
6	59A QLTNTN (C)	205 G3	60A KHMT	303 G1	61 QLTNTN (C)	102 G1	62 QLTNTN (TT)	303 G3
7	59B QLTNTN (C)	301 G1	60B KHMT	302 G1			62 QLTNTN (C)	305 G3
8	59C QLTNTN (C)	102 G3						
9	59A QLTNR	208 G4						
10	59B QLTNR	308 G4						
11	59C QLTNR	201 G1						
12	59D QLTNR	203 G3						
13	59E QLTNR	305 G1						

II. Khoa Lâm học

(Buổi tối thứ Hai lần thứ hai hàng tháng, các ngày: 12/3, 09/4, 14/5, 11/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59A Lâm sinh	101 G1	60 Lâm sinh	205 G1	61A Lâm sinh	203 G1	62 Lâm sinh	102 G1
2	59B Lâm sinh	304 G1	60 Lâm nghiệp	206 G1	61B Lâm sinh	306 G1	62 Lâm nghiệp	103 G1
3	59C Lâm sinh	305 G1			61 Lâm nghiệp	201 G1		
4	59 Lâm nghiệp	301 G1						
5								
6								

III. Khoa Cơ điện và Công trình

(Buổi tối thứ Hai lần thứ hai hàng tháng, các ngày: 12/3, 09/4, 14/5, 11/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59 CĐT	202 G3	60 KTCTXD	305 G3	61 KOTO	402 G3	62 KOTO	303 G3
2	59 KTCK	203 G3	60 KTCK	102 G3	61 CĐT	401 G3	62 CĐT	304 G3
3	59A KTCTXD	103 G3	60 CN Ô TÔ	105 G3	61 KTCK	404 G3	62 KTCK	205 G3
4	59B KTCTXD	104 G3	60 CĐT	403 G3	61 KTCTXD	204 G3	62 KTCTXD	302 G3

IV. Viện Công nghiệp gỗ

(Buổi tối thứ Hai lần thứ ba hàng tháng, các ngày: 19/3, 16/4, 21/5, 18/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59A CBLS	105 G2	60 CBLS	104 G2	61 CBLS	103 G2	62 CBLS	102 G2
2	59B CBLS	202 G2						

V. Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

(Buổi tối thứ Hai lần thứ ba hàng tháng, các ngày: 19/3, 16/4, 21/5, 18/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59A QTKD	403 G3	60A Kế toán	306 G1	61A Kế toán	101 G1	62A Kế toán	401 G4
2	59B QTKD	303 G3	60B Kế toán	303 G1	61B Kế toán	202 G1	62B Kế toán	206 G1
3	59 HTTT	401G3	60 Kinh tế	102 G1	61C Kế toán	301 G1	62C Kế toán	103 G3
4	59 KTNN	201 G1	60 CNTT	304 G3	61D Kế toán	302 G1	62 Kinh tế	109 G4
5	59A Kế toán	205 G3	60 QTKD	302 G3	61 CTXH	205 G1	62 KTNN	208 G4
6	59B Kế toán	202 G3	60 KTNN	305 G1	61 KTNN	304 G1	62 QTKD	308 G4
7	59C Kế toán	203 G3			61 Kinh tế	103 G1	62 HTTT	104 G3
8	59D Kế toán	204 G3			61 QTKD	102 G3	62 CTXH	105 G3
9	59E Kế toán	402 G3			61 HTTT	204 G1	62 DVLH & DL	305 G3
10	59 Kinh tế	203 G1						

VI. Viện Kiến trúc cảnh quan và Nội thất

(Buổi tối thứ Hai lần thứ tư hàng tháng, các ngày: 26/3, 23/4, 28/5, 25/6 năm 2018)

TT	K59, k58		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59 KTCQ	305 G3	60 KTCQ	302 G3	61 KTCQ	104 G3	62 KTCQ	105 G3
2	59A TKNT	202 G3	60 TKNT	204 G3	61 TKNT	205 G3	62 TKNT	103 G3
3	59B TKNT	203 G3	60 LNĐT	304 G3	61 LNĐT	303 G3	62 LNĐT	102 G3
4	59A LNĐT	402 G3						
5	59B LNĐT	403 G3						
6	58 KTCQ	401 G3						

VII. Viện Công nghệ sinh học Lâm nghiệp

(Buổi tối thứ Hai lần thứ tư hàng tháng, các ngày: 26/3, 23/4, 28/5, 25/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59A CNSH	105 G2	60A CNSH	104 G2	61 CNSH	103 G2	62 CNSH	102 G2
2	59B CNSH	202 G2					62A TY	203 G2
3							62B TY	204 G2

VIII. Viện Quản lý đất đai và Phát triển nông thôn

(Buổi tối thứ Hai lần thứ tư hàng tháng, các ngày: 26/3, 23/4, 28/5, 25/6 năm 2018)

TT	K59		K60		K61		K62	
	Lớp	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*	*Lớp*	*Phòng*
1	59 KN	101 G1	60 KN	206 G1	61 KN	204 G1	62 KN	303 G1
2	59A QLĐĐ	302 G1	60A QLĐĐ	202 G1	61 QLĐĐ	103 G1	62 QLĐĐ	102 G1
3	59B QLĐĐ	305 G1	60B QLĐĐ	203 G1	61 KHCT	205 G1	62 KHCT	304 G1
4	59C QLĐĐ	201 G1						
5	59D QLĐĐ	306 G1						